TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 22-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Giới

Ông Vũ Trung Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - ĐN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - ĐN tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 tháng 7 và ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2025/TLST-HS ngày 24/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 03/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1973 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú cũ: Đội 2, ấp PT, xã TP, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là đội 2, ấp PT, xã ĐT, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1933 (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1977; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2025 cho đến nay Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:*

Chị Triệu Thị Thanh Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn PT5, xã E, tỉnh Đắk Lắk (địa chỉ cũ: Thôn PT5, xã E, huyện P, tỉnh Đắk Lắk). "vắng mặt"

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp 1, xã NB, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Ấp 1, xã MT, thị xã C, tỉnh Bình Phước). "vắng mặt"

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1977; địa chỉ: A95, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: A95, khu phố B, phường N, thành phố A, tỉnh Bình Dương). "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là Viện KSND khu vực 9 - ĐN) truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/01/2025, Nguyễn Minh Đ uống rượu rồi về nhà tại ấp PT, xã TP, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là ấp PT, xã ĐT, tỉnh Đồng Nai). Khi đến cổng nhà, Đ nhìn thấy hai thanh niên lạ mặt đứng trước cổng nhà mình, nghĩ họ là người trộm chó (vì khu vực này trước đây đã bị trộm chó nhiều lần) nên Đ hù dọa thì hai người này dùng cây chỉ vào mặt Đ rồi bỏ đi. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Triệu Thị Thanh Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển kiểm soát (BKS) 47M1-742.32 và Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, BKS 61C1-219.50 đến gặp vợ Đ là Nguyễn Thị Thanh L để đòi tiền. Lúc này Đ vẫn còn trong tình trạng say sỉn, tưởng Th và H là hai thanh niên lúc nãy nên Đ chạy từ trong nhà ra sân, bẻ một cành cây phát tài dài hơn 01 (một) mét đánh một cái trúng tay trái Th thì Th, H bỏ chạy, sau đó Đ cầm cành cây phát tài đập nhiều cái vào phần đầu xe mô tô BKS 47M1-742.32 thì L can ngăn và đưa Đ vào nhà. Th quay lại dắt xe mô tô BKS 47M1-742.32 cùng H điều khiển xe mô tô BKS 61C1-219.50 đi ra đến cổng thì nói chuyện với Nguyễn Thị Tr (người đi cùng, nhưng đứng ngoài cổng). Lúc này, Đ chạy đến dùng tay đấm H 02 (hai) cái, rồi dùng chân đạp đổ xe của H xuống đất. Đ tiếp tục vào nhà lấy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng hơn 01 (một) mét, cán bằng kim loại, đầu dao có mũi nhọn, cong rồi dùng dao đập hư hỏng 02 (hai) xe mô tô. Th, H đã nhờ người dân trình báo vụ việc đến Công an xã TP, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là xã ĐT, tỉnh Đồng Nai).

Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ (cũ), kết luận: Tại thời điểm ngày 01/01/2025:

- Xe mô tô BKS 47M1 - 742.32 bị hư hỏng một số bộ phận (cảng tay dắt bị hư; cụm đồng hồ bị bể hư; ốp đầu trước, sau bị hư; pha đèn bị hư, bể; mặt nạ bị hư, bể; cụm đèn hậu bị hư, bể; xi nhan phải bị hư, bể; gương trái bị hư, bể) trị giá 5.400.000 đồng.

- Xe mô tô BKS 61C1 - 219.50 bị hư hỏng một số bộ phận (cụm đèn hậu bị hư; đồng hồ xe bị hư; ốp trước tay lái, ốp sau tay lái bị hư; mặt nạ xe bị bể, hư; dây kim đồng hồ bị hư; bộ bi chén cổ bị hư; bảng me ca ốp biển số bị hư, bể; nắp trên tay lái bị hư, bể) trị giá 4.362.000 đồng (bốn triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Về vật chứng: 01 xe mô tô BKS 47M1 - 742.32 và 01 xe mô tô BKS 61C1 - 219.50.

Ngày 24/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước (cũ) ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 47M1 - 742.32 và xe mô tô BKS 61C1 - 219.50 cho bị hại Triệu Thị Thanh Th, Nguyễn Thị H.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng và viết đơn bãi nại cho bị cáo, ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 23/6/2025 của Viện KSND huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là Viện KSND khu vực 9 - ĐN) đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện KSND khu vực 9 - ĐN giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36, 50 BLHS: xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ ngày 01/01/2025, trong trạng thái bị cáo say sỉn, nên khi thấy chị Th và chị H ở sân nhà mình tại ấp PT, xã TP, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là ấp PT, xã ĐT, tỉnh Đồng Nai), thì bị cáo tưởng chị Th, chị H là 02 người lạ mặt nghi là người trộm chó đã gặp trước đó, nên bị cáo đã dùng một cành cây phát tài dài hơn 01 (một) mét và 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng hơn 01 (một) mét đập nhiều cái vào phần đầu xe mô tô BKS 47M1 - 742.32 của chị Th và xe mô tô 61C1 - 219.50 của chị H. Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 9.762.000 đồng (Chín triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố (BL 43-48); lời khai của bị hại (BL 60-65;73-76); Kết luận định giá (BL 87-88); vật chứng (BL ...) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại

phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo dùng cành cây phát tài và dao tự chế đập nhiều cái làm hư hỏng xe mô tô của các bị hại với tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 9.762.000 đồng (Chín triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

[3] Đối với hành vi bị cáo đánh chị H, chị Th nhưng thương tích không đáng kể, chị H và chị Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Từ nhận định trên nhận thấy bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 23/6/2025 của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực nhận thức để biết rõ hành vi dùng cành cây phát tài và dao tự chế đập phá, làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do có sự hiểu lầm nên dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như trên.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại; bị hại Triệu Thị Thanh Th có đơn không yêu cầu khởi tố, không yêu cầu giám định thương tích đối với bị cáo (BL 70); bị cáo là một trong những lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên, khi thấy có người lạ ở trước nhà mình, lẽ ra bị cáo phải hỏi để có cách ứng xử phù hợp, nhưng trong trường hợp này bị cáo lại hành động ngay, dẫn đến tài sản (xe mô tô) của bị hại bị hư hỏng. Do đó, xét cần tuyên phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về việc khấu trừ thu nhập, do bị cáo hiện không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại chị Th và chị Hoài, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng là 01 xe mô tô BKS 47M1 - 742.32 và 01 xe mô tô BKS 61C1 - 219.50, ngày 24/3/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước (cũ) ra

quyết định xử lý vật chứng trả lại cho cácbị hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 36, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.** Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp xã nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Đ cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Minh Đ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- Viện KSND KV9-ĐN (01);
- THADS tỉnh Đồng Nai (01);
- Phòng THADS KV9-ĐN (01);
- PV06 - CA tỉnh Đồng Nai (01);
- Phân trại tạm giữ ĐP- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đồng Nai (01);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: HSVA, VT (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Hoàng Linh